



DANH SÁCH

CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG HỖ TRỢ THU NHẬP THÊM HÀNG THÁNG THEO NGHỊ QUYẾT  
04/2026/NQ-HĐND NGÀY 20/04/2026 CỦA HĐND THÀNH PHỐ ĐỢT 2 NĂM 2026

| STT | Họ và tên             | Ngày, tháng, năm sinh | Số CCCD      | Tổ dân phố  | Diện tích tương đương trong NQ 04 | Mức hưởng hàng tháng | Thời gian bắt đầu hưởng hỗ trợ NQ 04 | Ghi chú          |
|-----|-----------------------|-----------------------|--------------|-------------|-----------------------------------|----------------------|--------------------------------------|------------------|
| 1   | Nguyễn Anh Thế        | 14/08/1987            | 030087011367 | Bình Giang  | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh C18      |
| 2   | Phạm Thị Tươi         | 14/09/1986            | 030186001122 | Bình Giang  | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh M32      |
| 3   | Nguyễn Thị Chiến      | 02/06/1958            | 030158009285 | Pháo Sơn    | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh C40      |
| 4   | Vũ Văn Tân            | 10/08/1957            | 030057000185 | Thành Pháo  | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh J44      |
| 5   | Nguyễn Thị Cúc        | 10/10/1973            | 030173007681 | Thành Pháo  | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh C53      |
| 6   | Bùi Thị Kim           | 02/05/1962            | 030162004772 | Thành Pháo  | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh C50      |
| 7   | Đào Xuân Lý           | 17/09/1976            | 026076000817 | Phả Lại     | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh B20      |
| 8   | Võ Văn Trường         | 13/05/1970            | 049070020756 | Cao Đường   | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh Z99.2    |
| 9   | Bùi Thị Lư            | 05/01/1974            | 030174013170 | Nhân Huệ    | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh C50      |
| 10  | Vũ Thị Truyền         | 16/05/1970            | 030170000271 | Pháo Sơn    | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh B20      |
| 11  | Lương Quốc Việt       | 05/05/1974            | 030074007137 | Bình Giang  | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh I34      |
| 12  | Phạm Thị Xây          | 12/08/1957            | 030157001738 | Phả Lại     | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh I20, I34 |
| 13  | Nguyễn Đình Phụng     | 26/07/1967            | 030067001619 | Triển Dương | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh Z99.2    |
| 14  | Nguyễn Thị Nga        | 01/01/1985            | 030185003117 | Đáp Khê     | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh C73      |
| 15  | Nguyễn Phương Thảo    | 20/06/2006            | 030306007009 | Bình Giang  | điểm b, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Mã bệnh D56      |
| 16  | Nguyễn Thị Phương Anh | 11/01/2010            | 030310008638 | Bình Giang  | điểm d, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 2/2026                         | Đang học cấp 3   |
| 17  | Nguyễn Ngọc Anh       | 03/07/2009            | 030309005804 | Bình Giang  | điểm d, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Đang học cấp 3   |
| 18  | Đỗ Văn Thanh          | 21/07/2004            | 030204007952 | Thạch Thủy  | điểm d, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026 đến tháng 5/2026        | Đang học đại học |
| 19  | Vũ Xuân Hải Nam       | 21/11/2009            | 030209004224 | Thành Pháo  | điểm d, khoản 2                   | 2.000.000            | tháng 1/2026                         | Đang học cấp 3   |



|    |                      |            |              |             |                 |           |              |                  |
|----|----------------------|------------|--------------|-------------|-----------------|-----------|--------------|------------------|
| 20 | Vũ Thị An            | 02/06/2009 | 030309017576 | Cao Đường   | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 1/2026 | Đang học cấp 3   |
| 21 | Vũ Thị Thịnh         | 02/06/2009 | 030309017577 | Cao Đường   | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 1/2026 | Đang học cấp 3   |
| 22 | Nguyễn Hoàng Hoa     | 18/03/2009 | 031309010203 | Cao Đường   | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 1/2026 | Đang học cấp 3   |
| 23 | Trịnh Thị Thúy Quỳnh | 09/12/2009 | 030309004175 | Triển Dương | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 1/2026 | Đang học cấp 3   |
| 24 | Đỗ Thị Trà My        | 8/5/2009   | 030309013729 | Đáp Khê     | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 1/2026 | Đang học cấp 3   |
| 25 | Lương Thị Thảo Ngọc  | 11/05/2009 | 030309015516 | Bình Giang  | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 1/2026 | Đang học cấp 3   |
| 26 | Nguyễn Thị Hồng Hoa  | 11/02/2010 | 030310002146 | Thạch Thủy  | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 3/2026 | Đang học cấp 3   |
| 27 | Nguyễn Đức Long      | 04/09/2008 | 030208015247 | Thạch Thủy  | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 1/2026 | Đang học cấp 3   |
| 28 | Nguyễn Anh Tú        | 19/01/2007 | 030207000515 | Thông Lộc   | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 1/2026 | Đang học đại học |
| 29 | Đổng Tiến Hữu        | 09/02/2010 | 030210006361 | Cổ Châu     | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 3/2026 | Đang học cấp 3   |
| 30 | Đỗ Thị Huyền Linh    | 02/03/2007 | 030307010696 | Đáp Khê     | điểm d, khoản 2 | 2.000.000 | tháng 1/2026 | Đang học đại học |

